

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 08 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST- DS ngày 22 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế giao thông và xây dựng B.

Địa chỉ trụ sở: Số A, đường Ph, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Giám đốc công ty.

Bị đơn: Ủy ban nhân dân xã S, huyện Y.

Địa chỉ trụ sở: xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Bá T – Chủ tịch UBND xã Sơn Thành.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ủy ban nhân dân xã S, huyện Y phải trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế giao thông và xây dựng B 184.867.000 (Một trăm tám mươi tư triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) tiền thiết kế xây dựng công trình trạm y tế xã S, huyện Y.

- Án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ủy ban nhân dân xã S, huyện Y phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 4.621.675 (Bốn triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn, sáu trăm bảy lăm đồng)

Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế giao thông và xây dựng B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.620.000đ (Bốn triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng) theo

biên lai thu tiền số 0003708 ngày 21 tháng 05 năm 2019 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ